

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Vật lý; Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phan Thị Ngọc Loan

2. Ngày tháng năm sinh: 22/07/1985; Nam ☐; Nữ ☒; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xuân Thu, Sóc Sơn, Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): chung cư SCREC2, đường số 4, phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): căn hộ 14.04, chung cư SCREC2, đường số 4, phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0966858477;

E-mail: loanptn@hcmue.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2012 đến năm 2020: Giảng viên tại Khoa Vật lý, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Vật lý, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: 280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: 02838352020

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 24 tháng 06 năm 2009, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Vật lý

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Quốc gia Tula, Liên bang Nga

- Được cấp bằng TS ngày 28 tháng 05 năm 2012, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Vật lý môi trường ngưng tụ

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Quốc gia Tula, Liên bang Nga

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Vật lý

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Các hiệu ứng phi tuyến xảy ra khi nguyên tử, phân tử tương tác với laser mạnh, xung cực ngắn

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 2 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành 2 đề tài NCKH cấp Bộ; 5 đề tài NCKH cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 27 bài báo KH, trong đó 12 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng 0 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Giải thưởng nghiên cứu khoa học - Lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng khoa học và kỹ thuật - Giải Nhất	Viện Liên hiệp Hạt nhân Dubna, Liên bang Nga	2011

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

Hoàn thành các nhiệm vụ của nhà giáo: tích cực tham gia giảng dạy bậc Đại học và Sau Đại học, tham gia đào tạo Thạc sỹ; tích cực tham gia các nhiệm vụ Khoa học Công nghệ; tham gia vào thiết kế các chương trình đào tạo.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên *:

- Tổng số 8 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2013-2014				1	508		508/523/280
2	2014-2015				2	362.5	67.5	430/460/280
3	2016-2017				1	204.5	202.5	407/422/270
3 năm học cuối								
4	2017-2018			1	2	115.5	202.5	318/373/270
5	2018-2019			1	1	188.25	202.5	390.75/430.75/270
6	2019-2020				2	180	135	315/345/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Nga, Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☒; Tại nước: Liên bang Nga; Từ năm 2004 đến năm 2009

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Liên bang Nga năm 2012

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): giao tiếp được bằng tiếng Anh, nghe, đọc, hiểu bằng tiếng Anh ở mức khá

4. Hướng dẫn NCS, học viên CH, BSCK, BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Thanh Tuỳnh		X	X		02/2017 đến 07/2018	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	2018

2	Đỗ Thị Kim Ngân		X	X		02/2018 đến 03/2019	Trường Đại học Su phạm TP. Hồ Chí Minh	2019
---	-----------------	--	---	---	--	---------------------------	--	------

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Không có							

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 0

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
----	--	-----------	----------------------	---------------------	--

Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Xây dựng mô hình tính phát xạ sóng điều hòa bậc cao cho phân tử tương tác với laser hồng ngoại	TK	B2016.19.10, cấp Bộ	01/04/2016 đến 07/12/2019	07/12/2019 / Xuất sắc
2	Theo dõi chuyển động hạt nhân sử dụng phổ sóng điều hòa bậc cao	TK	103.01-2013.37 (NAFOSTED), cấp Bộ	01/03/2014 đến 01/09/2016	28/12/2016 / Đạt
3	Ảnh hưởng của dao động hạt nhân lên phổ phát xạ sóng điều hòa bậc cao	CN	CS.2014.19.67, cấp Cơ sở	17/09/2014 đến 26/06/2015	26/06/2015 / Tốt
4	Đóng góp các trạng thái kích thích của điện tử lên phổ phát xạ sóng điều hòa bậc cao	CN	CS.2015.19.68, cấp Cơ sở	02/11/2015 đến 24/11/2016	24/11/2016 / Tốt
5	Trích xuất thông tin dao động hạt nhân từ phổ sóng điều hòa bậc cao	CN	CS.2016.19.09, cấp Cơ sở	01/12/2016 đến 01/02/2018	01/02/2018 / Tốt
6	Ảnh hưởng của các trạng thái kích thích của điện tử lên phổ phát xạ sóng điều hòa bậc cao	CN	CS.2017.19.49, cấp Cơ sở	14/12/2017 đến 18/01/2019	18/01/2019 / Tốt
7	Tính tiết diện tán xạ đàn hồi của electron lên phân tử	CN	CS.2018.19.51, cấp Cơ sở	21/12/2018 đến 11/02/2020	11/02/2020 / Tốt

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

[illegible]

4	Ionization and high-order harmonic generation from highly vibrational H ₂ ⁺	3	Có	Computational and Theoretical Chemistry/ 2210-271X	ISI, SCOPUS, Q2, H-index: 85 - SCI <i>IF: 1.403</i>	1	1057 , 39-42	2015
5	Ảnh hưởng của dao động hạt nhân lên vị trí điểm giao thoa cực tiểu trong phổ sóng điều hòa bậc cao của phân tử H ₂ ⁺	3	Có	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			5 , 70, 34-44	2015
6	The dependence of ionization probability and high-order harmonic generation of H ₂ ⁺ on internuclear separation	3	Có	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			9 , 75, 5-13	2015
7	Sự phụ thuộc của tín hiệu sóng điều hòa bậc cao và xác suất ion hóa của H ₂ ⁺ vào góc định phương khi xét đến dao động hạt nhân	3	Không	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			9 , 75, 51-61	2015
8	Theo dõi dao động hạt nhân phân tử H ₂ ⁺ bằng phổ sóng điều hòa bậc cao	3	Không	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			12 , 78, 75-82	2015

9	Probing H ₂ ⁺ nuclear vibration using high-order harmonic generation	3	Không	Computational and Theoretical Chemistry /2210-271X	ISI, SCOPUS, Q2, H-index: 85 - SCI IF: 1.549	1	1094 , 8-12	2016
10	Laser-intensity dependence of high-order harmonic from excited hydrogen molecular ion	3	Có	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100		1	12 , 90, 5-13	2016
11	Dynamic molecular structure retrieval from low-energy laser-induced electron diffraction spectra	4	Có	Journal of Physics B: Atomic, Molecular and Optic Physics /0953-4075	ISI, SCOPUS, Q1, H-index: 112 - SCI IF: 2.119	1	50 , 245101 (9pp)	2017
12	Trích xuất thông tin dao động hạt nhân từ phổ sóng điều hòa bậc cao của phân tử H ₂ ⁺ , D ₂ ⁺ , T ₂ ⁺	1	Có	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			14 , 12, 12-21	2017
13	Trích xuất thông tin dao động hạt nhân từ phổ sóng điều hòa bậc cao của ion phân tử bất đối xứng khi tương tác với laser hồng ngoại sóng trung	3	Có	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			15 , 6, 47-54	2018

14	Tính phổ sóng điều hòa bậc cao của phân tử CO tương tác với laser hồng ngoại sóng trung bằng phương pháp TDSE	4	Không	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			15 , 6, 55-63	2018
15	Ảnh hưởng của pha ban đầu của laser lên vị trí điểm dừng trong phổ sóng điều hòa bậc cao của nguyên tử Rydberg	4	Có	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			15 , 12, 123-135	2018
16	Khảo sát ảnh hưởng của phân cực động lõi-electron lên sóng điều hòa bậc cao của phân tử CO ₂	3	Không	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			15 , 12, 146-152	2018
17	Odd–even harmonic generation from oriented CO molecules in linearly polarized laser fields and the influence of the dynamic core-electron polarization	4	Có	Physical Chemistry Chemical Physics /1463-9076	ISI, SCOPUS, Q1, H-index: 218 - SCI IF: 3.567		21 , 24177 (10pp)	2019

18	Ảnh hưởng của pha ban đầu của laser lên định luật tỷ lệ theo bước sóng của hiệu suất phát xạ sóng điều hòa bậc cao	2	Có	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSB TP.HCM/ 1859-3100			16 , 6, 81-91	2019
19	Depletion effect in high-order harmonic generation with coherent superposition state	4	Có	Journal of the Optical Society of America B/ 1520-8540	ISI, SCOPUS, Q1, H-index: 137 - SCI IF: 2.284		37 , 2, 311-319	2020
20	Double-plateau structure and effect of carrier-envelope phase on high-order harmonic generation from Rydberg atom in a few-cycle laser pulse	5	Có	Journal of the Optical Society of America B/ 1520-8540	ISI, SCOPUS, Q1, H-index: 137 - SCI IF: 2.284		37 , 6, 1781-1789	2020
21	Odd-even harmonic generation from oriented CO and NO molecules within strong-field approximation	2	Có	Journal of Physics: Conference Series /1742-6596	ISI (CPCI-S), SCOPUS, Q3, H-index: 70 - ISI		1056 , 012005 (7pp)	2020

22	Sensitivity of gas-phase electron diffraction images to the molecular potential parameters	2	Có	Journal of Physics: Conference Series /1742-6596	ISI (CPCI-S), SCOPUS, Q3, H-index: 70 - ISI		1056 , 012006 (9pp)	2020
23	Multiple scattering model considering the vibration effect	2	Có	Journal of Physics: Conference Series/1742-6596	ISI (CPCI-S), SCOPUS, Q3, H-index: 70 - ISI		1056 , 012007 (10pp),	2020
24	Separating gerade and ungerade components of temporal transition dipole by Floquet theorem	1	Có	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			17 , 3, 433-444	2020
25	Effect of the potential within single-active electron on high-order harmonic generation from CO molecule	2	Có	Tạp chí KHOA HỌC ĐHSP TP.HCM/ 1859-3100			17 , 3, 509-519	2020
26	High-order harmonic generation from hydrogen molecular ion in coherent superposition state	1	Có	Communications in Physics/ 0868-3166			30 , 2, 99-110	2020

27	Effect of molecular charge asymmetry on even-to-odd ratio of high-order harmonic generation	5	Có	Communications in Physics/ 0868-3166			30 , 3, accepted	2020
----	---	---	----	---	--	--	---------------------	------

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà U.V là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 8

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS. 7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ				
1	Giải thưởng về nghiên cứu khoa học - lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng khoa học và kỹ thuật Giải Nhất	Viện liên hiệp nghiên cứu hạt nhân Dubna	3654 ngày 19/02/2011	8

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
----	-------------------------------------	---------------------------	--	----------------------	------------

Không có

- Trong đó, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ	Vai trò	Cơ sở giáo dục đại học
1	Phát triển chương trình đào tạo bậc Đại học: ngành Sư phạm Vật lý, ngành Vật lý học	Tham gia	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh
2	Phát triển chương trình nghiên cứu - nhóm nghiên cứu mạnh - Vật lý	Tham gia	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh
3	Phát triển chương trình đào tạo bậc Sau Đại học: ngành Vật lý nguyên tử	Tham gia	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UỶ chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UỶ chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UỶ chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UỶ chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UỶ không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh , ngày 26 tháng 06 năm
2020

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)